

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

**THỜI KHOÁ BIỂU K15 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021 (điều chỉnh đợt 1)**

- Lớp: K15CĐ – T.Hàn
- Số lượng SV: 13
- Địa điểm học: Giảng đường A2 – 303 + Phòng tiếng A1 - 303

I. PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN:

Chính trị 2 (39 giờ-GALT)	GVGD: Hữu Thị Hồng Hoa
Tiếng hàn du lịch (60 giờ-GATH)	GVGD: Thầy Thắng
Hàn quốc học (45 giờ-GATH)	GVGD: Trần Hồng Hải
Tiếng Hàn TH 4-2(70 giờ -GATH)	GVGD: Thầy Thắng

II. LỊCH HỌC:

Giai đoạn 1: Từ ngày 01/03-05/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	3 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	3 Tiếng hàn du lịch	2 Tiếng hàn du lịch	3 Tiếng hàn du lịch
2					
3					
4	2 Tiếng hàn du lịch	2 Chính trị 2	2 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	2 Hàn quốc học
5					
6					

Giai đoạn 2: Từ ngày 08/03-12/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	3 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	3 Tiếng hàn du lịch	2 Tiếng hàn du lịch	3 Tiếng hàn du lịch
2					
3					
4	2 Tiếng hàn du lịch	2 Chính trị 2	2 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	2 Hàn quốc học
5					
6					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 3: Từ ngày 15/03-19/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	3 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	3 Tiếng hàn du lịch	2 Tiếng hàn du lịch	3 Tiếng hàn du lịch
2					
3					
4	2 Tiếng hàn du lịch	2 Chính trị 2	2 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	2 Hàn quốc học
5					
6					

Giai đoạn 4: Từ ngày 22/03-26/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	3 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	3 Tiếng hàn du lịch	2 Tiếng hàn du lịch	3 Tiếng hàn du lịch
2					
3					
4	2 Tiếng hàn du lịch	2 Chính trị 2	2 Chính trị 2	3 Hàn quốc học	2 Hàn quốc học
5					
6					

Giai đoạn 5: Từ ngày 29/03-02/04/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	3 Tiếng Hàn TH 4-2	2 Tiếng Hàn TH 4-2	2 Tiếng hàn du lịch	Thi Chính trị 2	Thi Hàn quốc học
2					
3					
4	2 Tiếng hàn du lịch	3 Chính trị 2	3 Tiếng Hàn TH 4-2		
5					

III. Lịch thi

- Chính trị 2:	từ 7h30 ngày 01/04/2021 tại A2- 303.
- Hàn quốc học:	từ 7h30 ngày 02/04/2021 tại A2- 303.
- Tiếng hàn du lịch:	từ 7h30 ngày 05/04/2021 tại A2- 303.
- Tiếng Hàn TH 4-2:	Học tiếp đợt sau

Ghi chú:

- Giờ buổi sáng từ tiết 1-6, giờ buổi chiều từ tiết 7-12, thời gian biểu theo quy định chung của Nhà trường;
- Trước khi kết thúc MH/ MĐ ít nhất một tuần, giáo viên lập đề cương hoặc ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn cho sinh viên ôn thi. Giáo viên lập 04 đề thi và nộp về phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổ chức thi;
- Giáo viên nộp điểm điểm thường xuyên kèm điều kiện dự thi về phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi ít nhất 03 ngày để làm danh sách thi;
- Danh sách các lớp học phần, danh sách điểm thường xuyên giáo viên tải từ website nhà trường theo địa chỉ: www.tec.tnu.edu.vn;
- Trước ngày thi 02 ngày sinh viên lấy danh danh sách dự thi tại phòng Nghiệp vụ 1 (gặp cô Huyền), lấy lúi đựng bài thi, giấy thi, giấy nháp tại phòng Nghiệp vụ 2 (gặp cô Thúy);
- Dự kiến lịch học kỳ 2 năm học 2020-2021 (đợt 2) bắt đầu từ ngày 06/04/2021.
- Sinh hoạt lớp 2 lần/ tháng, GVCN xây dựng kế hoạch gửi cho Phòng CT-HSSV để theo dõi.

NGƯỜI LẬP

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Trần Thị Huệ**PGS.TS. Nguyễn Văn Bình**

**THỜI KHOÁ BIỂU K15 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021 (điều chỉnh đợt 1)**

- Lớp: K15CĐ Cơ khí + K15CĐLT-Cơ khí
- Số lượng SV: 17 +04
- Địa điểm học: Xưởng Cơ khí + Phòng máy 104
Giảng đường A2-403 (các môn lý thuyết)

I. PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN:

- Chính trị 2 (39 giờ - GALT)	GVGD: Hà Thị Thu Hằng
- Toán cơ sở (36 giờ - GALT)	GVGD: Nguyễn Thị Loan
- Tiếng Anh 2 (48 giờ - GALT)	GVGD: Nguyễn Thị Lập
- Công nghệ gia công CNC2 học tại Xưởng CNC2 (25LT+ 49 HDTH+21 TTCS giờ - GATH)	GVGD: Nguyễn Đức Chính

Ghi chú: - Sinh hoạt lớp tại giảng đường A2-403.

II. LỊCH HỌC:

Giai đoạn 1: Từ ngày 1/3-5/3/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6		
7	3 Tiếng Anh 2	2 Chính trị 2	2 Chính trị 2	3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2		
8		3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2				
9							
10	2 Chính trị 2	3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2	2 Chính trị 2	2 Toán cơ sở		
11							

Giai đoạn 2: Từ ngày 8/3-12/3/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
7	3 Tiếng Anh 2	2 Chính trị 2	2 Chính trị 2	3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2
8		3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2		
9					
10	2 Chính trị 2	3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2	2 Chính trị 2	2 Toán cơ sở
11					
12					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 3: Từ ngày 15/3-19/3/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
7	3 Tiếng Anh 2	2 Chính trị 2	2 Chính trị 2	3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2
8					
9		3 Toán cơ sở	3 Tiếng Anh 2		
10	2 Chính trị 2			2 Chính trị 2	2 Toán cơ sở
11					

Giai đoạn 4: Từ ngày 22/3-26/3/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
7	3 Tiếng Anh 2	2 Chính trị 2	5 Tiếng Anh 2	Thi Chính trị 2	Thi Toán cơ sở
8					
9		3 Toán cơ sở			
10	2 Chính trị 2				
11					
12			Sinh hoạt lớp		

Giai đoạn 5: Từ ngày 29/3-2/04/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
7	Thi Tiếng Anh 2	5 Công nghệ gia công CNC2	5 Công nghệ gia công CNC2	5 Công nghệ gia công CNC2	5 Công nghệ gia công CNC2
8					
9					
10					
11					

III. Lịch thi

- Chính trị 2:	Từ 13h30 ngày 25/03/2021 tại A2-403
- Toán cơ sở:	Từ 13h30 ngày 26/03/2021 tại A2-403
- Tiếng Anh 2:	Từ 13h30 ngày 29/03/2021 tại A2-403
- Công nghệ gia công CNC2:	Học tiếp TKB đợt sau

Ghi chú:

- Giờ buổi sáng từ tiết 1-6, giờ buổi chiều từ tiết 7-12, thời gian biểu theo quy định chung của Nhà trường;
- Trước khi kết thúc MH/ MĐ ít nhất một tuần, giáo viên lập đề cương hoặc ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn cho sinh viên ôn thi. Giáo viên lập 04 đề thi và nộp về phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổ chức thi;
- Giáo viên nộp điểm điểm thường xuyên kèm điều kiện dự thi về phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi ít nhất 03 ngày để làm danh sách thi;
- Danh sách các lớp học phần, danh sách điểm thường xuyên giáo viên tải từ website nhà trường theo địa chỉ: www.tec.tnu.edu.vn;
- Trước ngày thi 02 ngày sinh viên lấy danh sách dự thi tại phòng Nghiệp vụ 1 (gặp cô Huyền), lấy túi đựng bài thi, giấy thi, giấy nháp tại phòng Nghiệp vụ 2 (gặp cô Thúy);
- Dự kiến lịch học kỳ 2 năm học 2020-2021 (đợt 2) bắt đầu từ ngày 05/04/2021.
- Sinh hoạt lớp 2 lần/ tháng, GVCN xây dựng kế hoạch gửi cho Phòng CT-HSSV để theo dõi.

NGƯỜI LẬP

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)**

Trần Thị Huệ

PGS.TS. Nguyễn Văn Bình

**THỜI KHOÁ BIỂU K15 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021 (điều chỉnh đợt 1)**

- Lớp: K15CD-CNTT + K15CDLT-CNTT
- Số lượng SV: 16 + 02
- Địa điểm học: Phòng Máy 203 + Giảng Đường A2-202

I. PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN:

- Chính trị 2 (39 giờ - GALT)	GVGD: Hữu Thị Hồng Hoa
- Lập trình Windows (30LT+42HDTH+18 TTCS – GATH)	GVGD: Phạm Quang Huy
- An toàn và bảo mật thông tin (30LT+21HDTH+9TTCS – GATH)	GVGD: Vũ Đình Thanh

Ghi chú: - Môn Chính trị 2 học ghép cùng K15 CD Tiếng hàn tại giảng đường A2-303.
- Lịch sinh hoạt lớp tại giảng đường A2-202.

II. LỊCH HỌC:

Giai đoạn 1: Từ ngày 01/03-5/03/2021 (1 tuần)

Thứ	2	3	4	5	6
Tiết					
7	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows
8					
9					
10					

Giai đoạn 2: Từ ngày 08/03-12/03/2021 (1 tuần)

Thứ	2	3	4	5	6
Tiết					
7	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows
8					
9					
10					
11					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 3: Từ ngày 15/03-19/03/2021 (1 tuần)

Thứ	2	3	4	5	6
Tiết					
7	4 Lập trình Windows	4 Lập trình Windows	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin
8					
9					
10					

Giai đoạn 4: Từ ngày 22/03-26/03/2021 (1 tuần)

Thứ	2	3	4	5	6
Tiết					
7	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin
8					
9					
10					
11					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 5: Từ ngày 29/03-2/04/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
7	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin	4 An toàn và bảo mật thông tin	3 An toàn và bảo mật thông tin
8					
9					
10					

III. Lịch thi

- Chính trị 2:	từ 7h30 ngày 01/04/2021 tại A2- 303.
- Lập trình Windows:	Học tiếp TKB đợt sau
- An toàn và bảo mật thông tin	Học tiếp TKB đợt sau

Ghi chú:

- Giờ buổi sáng từ tiết 1-6, giờ buổi chiều từ tiết 7-12, thời gian biểu theo quy định chung của Nhà trường;

- Trước khi kết thúc MH/ MĐ ít nhất một tuần, giáo viên lập đề cương hoặc ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn cho sinh viên ôn thi. Giáo viên lập 04 đề thi và nộp về phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổ chức thi;

- Giáo viên nộp điểm điểm thường xuyên kèm điều kiện dự thi về phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi ít nhất 03 ngày để làm danh sách thi;

- Danh sách các lớp học phần, danh sách điểm thường xuyên giáo viên tải từ website nhà trường theo địa chỉ: www.tec.tnu.edu.vn;

- Trước ngày thi 02 ngày sinh viên lấy danh sách dự thi tại phòng Nghiệp vụ 1 (gặp cô Huyền), lấy túi đựng bài thi, giấy thi, giấy nháp tại phòng Nghiệp vụ 2 (gặp cô Thúy);

- Dự kiến lịch học kỳ 2 năm học 2020-2021 (đợt 2) bắt đầu từ ngày 05/04/2021.

- Sinh hoạt lớp 2 lần/ tháng, GVCN xây dựng kế hoạch gửi cho Phòng CT-HSSV để theo dõi.

NGƯỜI LẬP

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)**

Trần Thị Huệ

PGS.TS. Nguyễn Văn Bình

**THỜI KHOÁ BIỂU K15 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021 (điều chỉnh đợt 1)**

- Lớp: K15CĐ – Điện ĐT
- Số lượng SV: 52
- Địa điểm học: Phòng TH Điện tử

I. PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN:

Trang bị điện 1 (45LT+84HDTH+36TTCS- GATH) <i>Thực hành chia 2 nhóm học tiết 1-5</i>	GVGD: Nhóm 1: Võ Ngọc - Phòng Trang bị điện 1 Nhóm 2: Trần Quang Thuận - Phòng A1-201
--	---

Ghi chú: Lịch sinh hoạt lớp tại giảng đường A2-302.

II. LỊCH HỌC:

Giai đoạn 1: Từ ngày 01/03-05/03/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	4 Trang bị điện 1
2					
3					
4					
5					

Giai đoạn 2: Từ ngày 08/03-12/03/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	4 Trang bị điện 1
2					
3					
4					
5					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 3: Từ ngày 15/03-19/03/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	4 Trang bị điện 1
2					
3					
4					
5					

Giai đoạn 4: Từ ngày 22/03-26/03/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	4 Trang bị điện 1
2					
3					
4					
5					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 5: Từ ngày 29/03-2/04/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	5 Trang bị điện 1	4 Trang bị điện 1	4 Trang bị điện 1
2					
3					
4					
5					

IV. LỊCH THI:

- Trang bị điện 1:	Học tiếp TKB đợt sau
--------------------	----------------------

Ghi chú:

- Giờ buổi sáng từ tiết 1-6, giờ buổi chiều từ tiết 7-12, thời gian biểu theo quy định chung của Nhà trường;
- Trước khi kết thúc MH/ MĐ ít nhất một tuần, giáo viên lập đề cương hoặc ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn cho sinh viên ôn thi. Giáo viên lập 04 đề thi và nộp về phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổ chức thi;
- Giáo viên nộp điểm điểm thường xuyên kèm điều kiện dự thi về phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi ít nhất 03 ngày để làm danh sách thi;
- Danh sách các lớp học phần, danh sách điểm thường xuyên giáo viên tải từ website nhà trường theo địa chỉ: www.tec.tnu.edu.vn;
- Trước ngày thi 02 ngày sinh viên lấy danh sách dự thi tại phòng Nghiệp vụ 1 (gặp cô Huyền), lấy túi đựng bài thi, giấy thi, giấy nháp tại phòng Nghiệp vụ 2 (gặp cô Thúy);
- Dự kiến lịch học kỳ 2 năm học 2020-2021 (đợt 2) bắt đầu từ ngày 05/04/2021.
- Sinh hoạt lớp 2 lần/ tháng, GVCN xây dựng kế hoạch gửi cho Phòng CT-HSSV để theo dõi.

NGƯỜI LẬP**Trần Thị Huệ**

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Văn Bình

THỜI KHOÁ BIỂU K15 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021 (điều chỉnh đợt 1)

- Lớp: K15CD – ĐCN + K15CD- ĐCN LT
- Số lượng SV: 35+10
- Địa điểm học: Phòng TH Điện

I. PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN:

Điều khiển lập trình cỡ nhỏ: Học tiếp 10 TH (15 LT +21 HDTH + 9 TTCS)	GVGD: Thầy Tiệp Phòng TH PLC&khí nén
Điện khí nén (20 LT +35 HDTH + 15 TTCS)	GVGD: Thầy Thế Phòng TH PLC&khí nén
PLC nâng cao (15 LT +63 HDTH + 27 TTCS)	GVGD: Thầy Tiệp Phòng TH PLC&khí nén

Ghi chú: Lịch sinh hoạt lớp tại giảng đường A2-201.

II. LỊCH HỌC:

Giai đoạn 1: Từ ngày 01/03-05/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	5 Điều khiển lập trình cỡ nhỏ (Nhóm 1)	5 Điều khiển lập trình cỡ nhỏ (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)
2					
3					
4					
5	5 Điều khiển lập trình cỡ nhỏ (Nhóm 2)	5 Điều khiển lập trình cỡ nhỏ (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)
7					
8					
9					
10					
11					

Giai đoạn 2: Từ ngày 08/03-12/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	4 PLC nâng cao (Nhóm 1)
2					
3					
4					
5	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	4 PLC nâng cao (Nhóm 2)
7					
8					
9					
10					
11					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 3: Từ ngày 15/03-19/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	4 PLC nâng cao (Nhóm 1)
2					
3					
4					
5	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	4 PLC nâng cao (Nhóm 2)
7					
8					
9					
10					
11					

Giai đoạn 4: Từ ngày 22/03-26/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 PLC nâng cao (Nhóm 1)	5 Điện khí nén (Nhóm 1)	4 Điện khí nén (Nhóm 1)
2					
3					
4					
5	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 PLC nâng cao (Nhóm 2)	5 Điện khí nén (Nhóm 2)	4 Điện khí nén (Nhóm 2)
7					
8					
9					
10					
11					Sinh hoạt lớp

Giai đoạn 5: Từ ngày 29/03-2/04/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	5 Điện khí nén (Nhóm 1)	5 Điện khí nén (Nhóm 1)	5 Điện khí nén (Nhóm 1)	5 Điện khí nén (Nhóm 1)	5 Điện khí nén (Nhóm 1)
2					
3					
4					
5	5 Điện khí nén (Nhóm 2)	5 Điện khí nén (Nhóm 2)	5 Điện khí nén (Nhóm 2)	5 Điện khí nén (Nhóm 2)	5 Điện khí nén (Nhóm 2)
7					
8					
9					
10					
11					

III. Lịch thi

- Điện khí nén:	Học tiếp TKB đợt sau
- Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	Học tiếp TKB đợt sau
- PLC nâng cao:	Học tiếp TKB đợt sau

Ghi chú:

- Giờ buổi sáng từ tiết 1-6, giờ buổi chiều từ tiết 7-12, thời gian biểu theo quy định chung của Nhà trường;
- Trước khi kết thúc MH/ MĐ ít nhất một tuần, giáo viên lập đề cương hoặc ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn cho sinh viên ôn thi. Giáo viên lập 04 đề thi và nộp về phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổ chức thi;
- Giáo viên nộp điểm điểm thường xuyên kèm điều kiện dự thi về phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi ít nhất 03 ngày để làm danh sách thi;
- Danh sách các lớp học phần, danh sách điểm thường xuyên giáo viên tải từ website nhà trường theo địa chỉ: www.tec.tnu.edu.vn;
- Trước ngày thi 02 ngày sinh viên lấy danh sách dự thi tại phòng Nghiệp vụ 1 (gặp cô Huyền), lấy túi đựng bài thi, giấy thi, giấy nháp tại phòng Nghiệp vụ 2 (gặp cô Thúy);
- Dự kiến lịch học kỳ 2 năm học 2020-2021 (đợt 2) bắt đầu từ ngày 05/04/2021.
- Sinh hoạt lớp 2 lần/ tháng, GVCN xây dựng kế hoạch gửi cho Phòng CT-HSSV để theo dõi.

NGƯỜI LẬP

Trần Thị Huệ

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)**

PGS.TS. Nguyễn Văn Bình

**THỜI KHOÁ BIỂU K15 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021 (điều chỉnh)**

- Lớp: K15CĐ Ô tô
- Số lượng SV: 26

I. PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN:

- Chính trị 2 (39 giờ - GALT) chỉ còn buổi thi	GVGD: Lê Thị Thảo
- Toán cơ sở (36 giờ - GALT) chỉ còn buổi thi	GVGD: Nguyễn Thị Loan

II. LỊCH HỌC:

Giai đoạn 1: Từ ngày 01/03-5/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
1	Ôn thi	Ôn thi	Thi	Chuẩn bị TTTN&TN	Chuẩn bị TTTN&TN
2					
3					
4					
5					

Giai đoạn 2: Đi TTTN&TN từ 08/03/2021 đến ngày 08/07/2021.

Bộ môn CN Ô tô chuẩn bị và hoàn thành các công việc sau:

- Liên hệ địa điểm thực tập, ký hợp đồng
- Phân công giáo viên hướng dẫn gửi phòng ĐT để ra quyết định trước khi đi thực tập
- Hướng dẫn sinh viên viết và nộp đề cương TTTN sau khi đi thực tập chậm nhất 1 tuần.

III. Lịch thi

- Chính trị 2:	Thi từ 8h00 ngày 3/03/2021 tại A2-401.
- Toán cơ sở:	Thi từ 9h30 ngày 3/03/2021 tại A2-401.

Ghi chú:

- Giờ buổi sáng từ tiết 1-6, giờ buổi chiều từ tiết 7-12, thời gian biểu theo quy định chung của Nhà trường;
- Trước khi kết thúc MH/ MĐ ít nhất một tuần, giáo viên lập đề cương hoặc ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn cho sinh viên ôn thi. Giáo viên lập 04 đề thi và nộp về phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổ chức thi;
- Giáo viên nộp điểm điểm thường xuyên kèm điều kiện dự thi về phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi ít nhất 03 ngày để làm danh sách thi;
- Trước ngày thi 02 ngày sinh viên lấy danh danh sách dự thi tại phòng Nghiệp vụ 1 (gặp cô Huyền), lấy túi đựng bài thi, giấy thi, giấy nháp tại phòng Nghiệp vụ 2 (gặp cô Thúy);
- Dự kiến lịch học kỳ 1 năm học 2021-2022 bắt đầu từ ngày 09/08/2021.
- Sinh hoạt lớp 2 lần/ tháng, GVCN xây dựng kế hoạch gửi cho Phòng CT-HSSV để theo dõi.

NGƯỜI LẬP

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)**

Trần Thị Huệ

PGS.TS. Nguyễn Văn Bình

**THỜI KHOÁ BIỂU K15 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021(điều chỉnh đợt 1)**

- Lớp: K15CĐLT-Ô tô (K43TC Ô tô liên thông)
- Số lượng SV: 13
- Địa điểm học: Học lý thuyết tại A2-203
Xưởng Công nghệ Ô tô (Các môn thực hành)

I. PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN:

- Chính trị 2 (39 giờ - GALT) chỉ còn buổi thi	GVGD: Lê Thị Thảo
- Toán cơ sở (36 giờ - GALT) chỉ còn buổi thi	GVGD: Nguyễn Thị Loan
- Hệ thống phun xăng điện tử (HTPXĐT): (45 LT+21 HDTH + 9 THCS)	GVGD: Nguyễn Thành Đồng

Ghi chú: - Lịch sinh hoạt lớp tại giảng đường A2-203.

- Môn Toán cơ sở, Chính trị 2 thi ghép cùng K15 CĐ ô tô tại A2-401 buổi sáng.

II. LỊCH HỌC:

Giai đoạn 1: Từ ngày 01/03-5/03/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
7	Ôn thi	Ôn thi	Thi buổi sáng	Học văn hóa	Học văn hóa
8					
9					
10					
11					

Giai đoạn 2: Từ ngày 08/03-12/03/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
7	5 HTPXĐT	5 HTPXĐT	4 HTPXĐT	Học văn hóa	Học văn hóa
8					
9					
10					
11			Sinh hoạt lớp		

Giai đoạn 3: Từ ngày 15/03-19/03/2021 (1 tuần)

Thứ Tiết	2	3	4	5	6
7	5 HTPXĐT	5 HTPXĐT	4 HTPXĐT	Học văn hóa	Học văn hóa
8					
9					
10					
11					

Giai đoạn 4: Từ ngày 22/03-26/03/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
7	5 HTPXĐT	5 HTPXĐT	4 HTPXĐT	Học văn hóa	Học văn hóa
8					
9					
10					
11			Sinh hoạt lớp		

Giai đoạn 5: Từ ngày 29/03-2/04/2021 (1 tuần)

Tiết \ Thứ	2	3	4	5	6
7	5 HTPXĐT	5 HTPXĐT	4 HTPXĐT	Học văn hóa	Học văn hóa
8					
9					
10					
11					

III. Lịch thi

- Chính trị 2:	Thi từ 8h00 ngày 3/03/2021 tại A2-401.
- Toán cơ sở:	Thi từ 9h30 ngày 3/03/2021 tại A2-401.
- HTPXĐT:	Học tiếp TKB đợt sau

Ghi chú:

- Giờ buổi sáng từ tiết 1-6, giờ buổi chiều từ tiết 7-12, thời gian biểu theo quy định chung của Nhà trường;
- Trước khi kết thúc MH/ MĐ ít nhất một tuần, giáo viên lập đề cương hoặc ngân hàng câu hỏi và hướng dẫn cho sinh viên ôn thi. Giáo viên lập 04 đề thi và nộp về phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổ chức thi;
- Giáo viên nộp điểm điểm thường xuyên kèm điều kiện dự thi về phòng ĐT-QLKH&HTQT trước khi thi ít nhất 03 ngày để làm danh sách thi;
- Danh sách các lớp học phần, danh sách điểm thường xuyên giáo viên tải từ website nhà trường theo địa chỉ: www.tec.tnu.edu.vn;
- Trước ngày thi 02 ngày sinh viên lấy danh danh sách dự thi tại phòng Nghiệp vụ 1 (gặp cô Huyền), lấy lúi đựng bài thi, giấy thi, giấy nháp tại phòng Nghiệp vụ 2 (gặp cô Thúy);
- Dự kiến lịch học kỳ 2 năm học 2020-2021 (đợt 2) bắt đầu từ ngày 05/04/2021.
- Sinh hoạt lớp 2 lần/ tháng, GVCN xây dựng kế hoạch gửi cho Phòng CT-HSSV để theo dõi.

NGƯỜI LẬP**Trần Thị Huệ**

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Văn Bình

